TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:19/2019/HNGĐ - ST
Ngày 03 - 6 - 2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Cà Văn Pánh.
Bà: Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2019/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị Ph, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Đội 14, bản P, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Lò Văn C, sinh năm 1984
Nơi cư trú cuối cùng: Đội 14, bản P, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tuyên bố mất tích ngày 30/11/2018.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/01/2019 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Lò Thị Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lò Văn C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vào ngày 11/06/2009. Anh chị kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chung sống hòa thuận từ khi kết hôn đến tháng 02/2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C nghiện ma túy, gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh C không nghe và đã bỏ nhà đi từ đầu năm 2014 cho đến nay không về, chị Ph đã làm đơn yêu cầu tuyên bố người mất tích. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đã ra Quyết định số 56/2018/QĐST-VDS ngày 30/11/2018

tuyên bố anh Lò Văn C mất tích. Do vậy chị Ph làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn C.

Về con chung: Chị Ph và anh C có 01 con chung là Lò Kiều Tr, sinh ngày 16/01/2010. Quan điểm của chị Ph xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả, nợ lấy về; diện tích ruộng, nương: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai thông báo về việc thụ lý vụ án tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên và tại nơi cư trú cuối cùng của anh C. Chính quyền địa phương xã Th, huyện Điện Biên đã xác nhận, anh Lò Văn C bỏ đi khỏi nơi cư trú từ đầu năm 2014 đến nay không rõ anh C đi đâu, làm gì và ở đâu, hiện nay không ai biết địa chỉ nơi cư trú mới của anh C ở đâu. Ngày 30/11/2018 Tòa án ra Quyết định tuyên bố anh C mất tích từ đó đến nay anh C cũng không trở về địa phương.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Lò Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Ph được ly hôn với anh C.

Về con chung: Thẩm phán hỏi ý kiến của con chung, cháu Tr có nguyện vọng được ở với mẹ, hơn nữa đến thời điểm này anh C vẫn không trở về nên việc chị Ph có nguyện vọng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 69, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Lò Kiều Tr cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản: Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả, nợ lấy về; diện tích ruộng, nương: Không có.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Lò Thị Ph yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lò Văn C, nơi cư trú cuối cùng của anh C là tại đội 14, bản P, xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Vì vậy theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 40/Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thì tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ph và anh Lò Văn C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vào ngày 11/06/2009. Chị Ph và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, do vậy hôn nhân giữa chị Ph và anh C là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên trong quá trình chung sống cùng nhau đến đầu năm 2014 anh C đã bỏ đi khỏi nơi cư trú. Chị Ph và gia đình đã tìm kiếm anh C nhiều nơi nhưng không biết tin tức gì của anh C. Chị Ph làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên tuyên bố anh C mất tích, ngày 30/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên ra ra Quyết định số 56/2018/QĐST-VDS tuyên bố anh Lò Văn C mất tích. Tại phiên tòa chị Ph xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh C không còn mục đích hôn nhân không đạt được, hiện nay anh C đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Nguyện vọng xin ly hôn của chị Ph là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*[3] Về con chung***:** Chị Ph và anh C có 01 con chung là cháu Lò Kiều Tr, sinh ngày 16/01/2010, nguyện vọng của chị Ph xin được nuôi cháu Tr cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Tại bản tự khai của cháu Tr khai ngày 01/04/2019 nguyện vọng của cháu muốn ở với mẹ. Chị Ph nhất trí với nguyện vọng của cháu Tr. HĐXX xét thấy nguyện vọng của chị Ph và cháu Tr và xem xét về điều kiện, hoàn cảnh để cho cháu Tr có cuộc sống ổn định lâu dài và sự phát triển về mọi mặt của cháu được tốt hơn nên HĐXX chấp nhận với nguyện vọng của chị Ph và cháu Tr, giao cháu Tr cho chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi sống bản thân.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ph Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*[5] Về quan hệ tài sản***:** Tài sản riêng; tài sản chung; nợ phải trả, nợ lấy về; diện tích ruộng: Không có.

*[6] Về án phí***:** Theo quy định tại khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ph được ly hôn anh Lò Văn C.

2. Về con chung: Chị Lò Thị Ph được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Lò Kiều Tr, sinh ngày 16/01/2010 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động, có tài sản để tự nuôi mình hoặc cho đến khi có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng; Tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về; diện tích ruộng, nương: Không có.

4. Về án phí: Chị Lò Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí DSST chị Ph đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003060 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên. Chị Ph đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Lò Thị Ph được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 03/6/2019. Anh Lò Văn C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh*
- *VKSND H.ĐB*
- *Chi cục THSDS H.ĐB;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Th;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Cà Văn Pánh	**Vũ Thị Thanh Thủy**	**Nguyễn Thị Tâm**

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh*
- *VKSND H.ĐB*
- *Chi cục THSDS H.ĐB;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Noong Hẹt;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Lò Văn Hải	**Đặng Thị Thùy Dương**	**Bạc Thị Kiên**

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh*
- *VKSND H.ĐB*
- *Chi cục THSDS H.ĐB;*
- *Đương sự;*
- *UBND T.Trấn Diêm Điền, tỉnh Thái Bình;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
	Đặng Thị Thùy Dương	

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh*
- *VKSND H.ĐB*
- *Chi cục THSDS H.ĐB;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Mường Nhà;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM NHÂN DÂN
Bạc Thị Kiên	**Đặng Thị Thùy Dương**	**Quàng Văn Minh**

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh*
- *VKSND H.ĐB*
- *Chi cục THSDS H.ĐB;*
- *Đương sự;*
- *UBND xã Phu Luông;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương